

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN CÁC SÔNG, KÊNH, RẠCH TỈNH AN GIANG

1. Diễn biến xu thế mực nước:

- Đầu nguồn sông Cửu Long và vùng hạ lưu sông: Mực nước cao nhất ngày tại các trạm xuống theo triều trong 5 ngày tới; mực nước thấp nhất ngày xuống chậm.
- Nội đồng TGLX: Mực nước trên các kênh, rạch trong khu vực xuống chậm trong những ngày tới.

2. Bảng số liệu dự báo từ ngày 09/9 đến 13/9/2024

STT	Trạm	sông, kênh, rạch	Cấp báo động (m)			Đặc trung	Mực nước thực đo (m)			Mực nước dự báo (m)				
			BĐ I	BĐ II	BĐ III		08/9	So với cùng kỳ 2023	So với TBNN	09/9	10/9	11/9	12/9	13/9
1	Tân Châu	Tiền	3.50	4.00	4.50	Max Min	2.39 2.03	0.48 0.51	-0.94 -1.13	2.38 2.01	2.35 1.97	2.32 1.93	2.25 1.89	2.14 1.83
2	Chợ Mới	Ông Chưởng	2.00	2.50	3.00	Max Min	2.03 1.30	0.43 0.38	-0.20 -0.51	2.01 1.28	1.97 1.24	1.93 1.20	1.85 1.16	1.73 1.10
3	Khánh An	Hậu	4.20	4.70	5.20	Max Min	3.43 3.39	0.45 0.51	-0.49 -0.53	3.45 3.40	3.46 3.41	3.46 3.41	3.45 3.40	3.42 3.37
4	Châu Đốc	Hậu	3.00	3.50	4.00	Max Min	2.28 1.80	0.48 0.46	-0.59 -0.86	2.27 1.78	2.24 1.74	2.21 1.70	2.14 1.66	2.03 1.60
5	Long Xuyên	Hậu	1.90	2.20	2.50	Max Min	2.03 1.08	0.52 0.42	0.16 -0.03	2.00 1.05	1.95 1.00	1.90 0.95	1.80 0.90	1.65 0.83
6	Vàm Nao	Vàm Nao	2.50	2.90	3.30	Max Min	2.07 1.43	0.43 0.41	-0.32 -0.59	2.05 1.41	2.01 1.37	1.97 1.33	1.89 1.29	1.77 1.23
7	Xuân Tô	Vĩnh Tế	3.00	3.50	4.00	Max Min	1.24 1.22	0.05 0.06	-1.27 -1.29	1.24 1.21	1.22 1.18	1.20 1.15	1.17 1.11	1.13 1.06
8	Vĩnh Gia	Vĩnh Tế	2.00	2.40	2.80	Max Min	0.85 0.70	-0.06 -0.14	-0.55 -0.54	0.85 0.80	0.83 0.78	0.81 0.76	0.78 0.72	0.74 0.67
9	Tri Tôn	Tri Tôn	2.00	2.40	2.80	Max Min	1.14 1.11	0.01 0.08	-0.54 -0.53	1.13 1.09	1.11 1.06	1.09 1.03	1.06 0.99	1.02 0.94
10	Cô Tô	Tri Tôn	1.40	1.80	2.20	Max Min	1.18 1.13	0.00 0.01	-0.10 -0.12	1.17 1.12	1.15 1.10	1.13 1.08	1.10 1.04	1.06 0.99
11	Lò Gạch	Tám Ngàn	1.70	2.10	2.50	Max Min	0.79 0.74	-0.08 -0.07	-0.54 -0.53	0.78 0.73	0.76 0.71	0.74 0.69	0.71 0.65	0.67 0.60
12	Vọng Thê	Ba Thê	1.40	1.80	2.20	Max Min	1.32 1.23	0.04 0.05	0.03 -0.06	1.31 1.22	1.29 1.18	1.27 1.15	1.24 1.11	1.20 1.06
13	Vĩnh Hanh	Núi Chóc Năng Gù	1.90	2.30	2.70	Max Min	1.67 1.48	0.15 0.21	-0.24 -0.32	1.66 1.47	1.64 1.44	1.62 1.41	1.59 1.37	1.55 1.32
14	Núi Sập	Rạch Giá Long Xuyên	1.40	1.80	2.20	Max Min	1.29 1.06	0.07 0.08	-0.11 -0.26	1.28 1.05	1.26 1.05	1.24 1.02	1.21 0.98	1.17 0.93

3. Cảnh báo (nếu có):

Trên sông Hậu tại Long Xuyên, mực nước cao nhất ngày có khả năng ở mức trên BĐI từ 0.05-0.10m. **Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt: Cấp 1.** Trên rạch Ông Chưởng tại Chợ Mới, mực nước cao nhất ngày có khả năng ở mức tương đương BĐI. **Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt: Cấp 1.**

4. Ghi chú:

- Thông tin dự báo được đăng trên website: <http://kttv.angiang.gov.vn/du-bao-thuy-van>

Tin phát lúc 11h00 ngày 09/9/2024

Duyệt bản tin: Lưu Văn Ninh

Dự báo viên: Phan Minh Đạt

Huỳnh Nguyễn Khánh Loan